
Thứ tự hoán vị (Permutation Order)

Giới hạn thời gian: 1.00 s

Giới hạn bộ nhớ: 512 MB

Ký hiệu $p(n, k)$ là hoán vị thứ k (theo thứ tự từ điển) của các số từ 1 đến n . Ví dụ: $p(4, 1) = [1, 2, 3, 4]$ và $p(4, 2) = [1, 2, 4, 3]$.

Bạn cần xử lý hai loại truy vấn:

1. Cho n và k , hãy tìm $p(n, k)$.
2. Cho n và một hoán vị $p(n, k)$, hãy tìm k .

Dữ liệu vào

Dòng đầu tiên chứa số nguyên t : số lượng truy vấn.

Mỗi truy vấn có dạng " $1 \ n \ k$ " hoặc " $2 \ n \ p(n, \ k)$ ".

Dữ liệu ra

Với mỗi truy vấn, in ra kết quả tương ứng theo ví dụ.

Ràng buộc

- $1 \leq t \leq 1000$
- $1 \leq n \leq 20$
- $1 \leq k \leq n!$

Ví dụ

Input:

```
6
1 4 1
1 4 2
2 4 1 2 3 4
2 4 1 2 4 3
1 5 42
2 5 2 4 5 3 1
```

Output:

```
1 2 3 4
1 2 4 3
1
2
```

2 4 5 3 1

42